

thay đổi mức phụ cấp phục vụ, được bảo lưu phụ cấp phục vụ trong thời gian 12 tháng, bằng với thời gian bảo lưu phụ cấp chức vụ theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị Trung ương VII (Khóa 8) và quy định tại tiết e, khoản 3 Mục III Nghị quyết số 16/2000/NQ-CP ngày 18/10/2000 của Chính phủ về tinh giản biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

Hết thời hạn bảo lưu, người được điều động, chuyển hưởng mức phụ cấp phục vụ theo vị trí mới.

3. Tổ chức thực hiện và nguồn kinh phí:

- Căn cứ hướng dẫn tại điểm 1 trên, các cơ quan, đơn vị quản lý các đối tượng hưởng phụ cấp phục vụ có trách nhiệm xác định mức phụ cấp cụ thể đối với từng đối tượng để thực hiện chế độ này. Đối với trường hợp kiêm nhiệm nhiều chức vụ thì căn cứ vào chức vụ cao nhất để xác định mức phụ cấp phục vụ.

- Nguồn kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp phục vụ được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan được cấp có thẩm quyền giao. Riêng năm 2001, kinh phí để chi trả chế độ phụ cấp phục vụ do các cơ quan tự sắp xếp trong dự toán ngân sách nhà nước đã được giao để thực hiện.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2001 và thay thế các văn bản hướng dẫn về phụ cấp người phục vụ trước đây.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các Bộ, ngành, địa phương phản ánh về liên Bộ để nghiên cứu, giải quyết./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thứ trưởng

NGUYỄN THỊ KIM NGÂN

KT. Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức -

Cán bộ Chính phủ

Phó Trưởng ban

NGUYỄN TRỌNG ĐIỀU

BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

QUYẾT ĐỊNH số 07/2001/QĐ-BKH-CNMT
ngày 11/4/2001 về việc ban hành
Quy định tạm thời về phương
thức làm việc của Hội đồng Khoa
học và công nghệ xác định các
đề tài của Nhà nước giai đoạn
2001 - 2005.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Điều 19 của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 419/TTg ngày 21 tháng 7 năm 1995 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý khoa học và công nghệ công nghiệp, Vụ Quản lý khoa học và công nghệ nông nghiệp, Vụ Quản lý khoa học xã hội và tự nhiên và Vụ Kế hoạch,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời về phương thức làm việc của Hội đồng Khoa học và công nghệ xác định các đề tài của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ Quản lý khoa học và công nghệ công nghiệp, Vụ Quản lý khoa học và công nghệ nông nghiệp, Vụ Quản lý khoa học xã hội và tự nhiên, Vụ Quan hệ quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI

QUY ĐỊNH TẠM THỜI về phương thức làm việc của Hội đồng Khoa học và công nghệ xác định các đề tài của Nhà nước giai đoạn 2001-2005

(kèm theo Quyết định số 07/2001/QĐ-BKHCNMT ngày 11/4/2001 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường).

I. NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

1. Kỳ họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 số ủy viên có mặt (ý kiến bằng văn bản của ủy viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo).

2. Tùy theo yêu cầu về mức độ chi tiết của nội dung thông báo tuyển chọn (hoặc giao trực tiếp) đối với từng đề tài, việc xác định đề tài của Nhà nước sẽ được thực hiện bằng một bước - bước 1 - hoặc cả hai bước sau đây:

Bước 1: Xác định Danh mục đề tài của Nhà nước.

Bước 2: Xác định đề cương tóm tắt của từng đề tài.

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có thể sử dụng Hội đồng đã tư vấn để xác định Danh mục các đề tài (bước 1) thực hiện việc xác định đề cương tóm tắt (nhiệm vụ của bước 2) hoặc có thể thành lập mới Hội đồng tư vấn cho bước 2.

3. Hội đồng tư vấn của bước 1 (xác định Danh mục các đề tài) sử dụng nguyên tắc cho điểm xếp loại đề tài vào các mức A, B, C và "Không đề nghị" để lựa chọn đề tài.

4. Hội đồng tư vấn của bước 2 sử dụng nguyên tắc biểu quyết đa số để kết luận về đề cương tóm tắt cho từng đề tài.

II. QUY TRÌNH VÀ THỦ TỤC LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

II.1. Hội đồng tư vấn bước 1 (xác định Danh mục các đề tài của Nhà nước thuộc Chương trình khoa học và công nghệ hoặc đề tài độc lập) làm việc.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng.

1. Trước khi Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp:

a) Thư ký Hội đồng đọc Quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Đại diện Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu của Quy định về việc xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước giai đoạn 2001 - 2005; giới thiệu tóm tắt Danh mục tổng

hợp sơ bộ những đề tài dự kiến đưa vào Chương trình khoa học và công nghệ (đối với Hội đồng xác định đề tài thuộc Chương trình), hoặc đề tài độc lập theo chuyên ngành tương ứng (đối với Hội đồng xác định đề tài độc lập); giới thiệu những tài liệu chuyên môn và nghiệp vụ liên quan cần thiết khác.

2. Hội đồng thảo luận:

a) Hội đồng xem xét, phân tích và phản biện Danh mục tổng hợp sơ bộ những đề tài dự kiến đưa vào Chương trình khoa học và công nghệ hoặc Danh mục tổng hợp sơ bộ các đề tài độc lập do Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường cung cấp về những nội dung:

- Tính cấp thiết (quan trọng, cấp bách,...);
- Ý nghĩa khoa học và công nghệ: tính mới, tính tiên tiến về công nghệ;
- Ý nghĩa kinh tế - xã hội: khả năng áp dụng của đề tài trong thực tiễn (có khả năng áp dụng? có thể áp dụng ở quy mô công nghiệp? chỉ ra được địa chỉ áp dụng cụ thể? có khả năng tác động to lớn đến phát triển khoa học và công nghệ và/hoặc kinh tế - xã hội?...);
- Tính khả thi (có thể thực hiện được về mặt kỹ thuật); sự phù hợp với mục tiêu của Chương trình (đối với các đề tài thuộc Chương trình).

b) Sửa đổi hoặc bổ sung, làm rõ và chính xác hóa đối tượng nghiên cứu, mục tiêu, nội dung và sản phẩm đã nêu tương ứng với từng đề tài trong Danh mục.

c) Hội đồng trao đổi kỹ về việc cho điểm từng đề tài để sắp xếp vào các mức A, B, C và về những đề tài sẽ xếp vào mức “Không đề nghị” để việc bỏ phiếu được thuận lợi.

3. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu và bỏ phiếu:

Ban kiểm phiếu gồm 3 thành viên Hội đồng (trong đó bầu một Trưởng ban).

Hội đồng tư vấn xác định các đề tài thuộc Chương trình khoa học và công nghệ của Nhà nước bỏ phiếu đánh giá đề nghị đề tài thuộc Chương trình theo mẫu Phiếu - ĐTCT - A.

Hội đồng tư vấn xác định các đề tài độc lập của Nhà nước bỏ phiếu đánh giá đề nghị đề tài độc lập theo mẫu Phiếu - ĐTDL - A.

Những phiếu hợp lệ là những phiếu cho điểm bằng hoặc thấp hơn điểm tối đa đã ghi trên phiếu tương ứng cho từng chỉ tiêu đánh giá.

Mỗi thành viên Hội đồng đánh giá đề nghị đề tài bằng cách cho điểm theo thang điểm đã ghi trong phiếu.

Căn cứ kết quả chấm điểm, từng thành viên Hội đồng kết luận về việc đánh giá đề nghị từng đề tài bằng cách xếp loại đề tài vào một trong các mức: A, B, C, và “Không đề nghị”, cụ thể như sau:

- Loại A: từ 90 - 100 điểm;
- Loại B: từ 70 - 89 điểm;
- Loại C: từ 50 - 69 điểm;
- Không đề nghị: dưới 50 điểm.

4. Tổng hợp số phiếu đề nghị.

Ban kiểm phiếu tổng hợp kết quả bỏ phiếu của Hội đồng theo biểu KP-ĐTCT-A và KP-ĐTDL-A tương ứng với mỗi Hội đồng.

5. Hội đồng thông qua Biên bản về kết quả làm việc của Hội đồng, kiến nghị Danh mục các đề tài dự kiến thuộc Chương trình khoa học và công nghệ hoặc Danh mục dự kiến các đề tài độc lập theo chuyên ngành thuộc lĩnh vực khoa học tương ứng được xếp theo thứ tự A, B, C từ trên xuống và gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Biên bản làm việc của Hội đồng xây dựng theo mẫu quy định: mẫu BBHD-CT-1A đối với Hội đồng xác định đề tài chương trình và mẫu BBHD-ĐL-1A đối với Hội đồng xác định đề tài độc lập.

II.2. Hội đồng tư vấn bước 2 (xác định đề cương tóm tắt đề tài) làm việc.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì các phiên họp Hội đồng.

1. Trước khi Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp (cần thực hiện mục này khi Hội đồng tư vấn bước 2 được thành lập mới):

a) Thư ký Hội đồng đọc Quyết định thành lập Hội đồng, giới thiệu thành phần Hội đồng và các đại biểu tham dự.

b) Đại diện Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường nêu những yêu cầu và nội dung chủ yếu của Quy định về việc xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ của Nhà nước giai đoạn 2001-2005; giới thiệu Danh mục các đề tài thuộc Chương trình khoa học và công nghệ hoặc Danh mục các đề tài độc lập theo chuyên ngành sâu thuộc lĩnh vực khoa học tương ứng đã được Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phê duyệt và nêu nhiệm vụ của Hội đồng: xác định đề cương tóm tắt của các đề tài - đơn đặt hàng về đề tài của Nhà nước để thông báo tuyển chọn hoặc giao trực tiếp.

2. Hội đồng thảo luận, phân công thành viên chuẩn bị đề cương tóm tắt về những yếu tố cơ bản cho từng đề tài.

Hội đồng thảo luận để thống nhất những yêu cầu đối với việc xác định đề cương tóm tắt cho từng đề tài.

Đề cương tóm tắt của từng đề tài có các yếu tố cơ bản sau:

- Tên đề tài dự kiến;
- Mục tiêu cần đạt;
- Kết quả dự kiến;
- Các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu cần đạt.

Trong một số trường hợp cụ thể, Hội đồng có thể đề xuất các yếu tố khác như:

- Nội dung nghiên cứu;
- Thời hạn thực hiện;
- Địa chỉ áp dụng;
- Kinh phí dự kiến.

Hội đồng phân công hai hoặc ba thành viên am hiểu chuẩn bị đề cương tóm tắt cho từng đề tài trong Danh mục đề tài của Nhà nước đã được Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường phê duyệt.

Trong trường hợp cần thiết, theo đề nghị của Hội đồng, Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường sẽ mời thêm chuyên gia không phải thành viên Hội đồng am hiểu sâu lĩnh vực nghiên cứu của đề tài chuẩn bị đề cương tóm tắt.

3. Hội đồng thống nhất đề cương tóm tắt của từng đề tài.

Sau khi nhận được các bản đề cương tóm tắt cho từng đề tài do các thành viên Hội đồng hoặc các chuyên gia chuẩn bị, Hội đồng họp trao đổi, thảo luận, bổ sung hoặc sửa đổi những chi tiết liên quan đến từng yếu tố cơ bản của từng đề cương tóm tắt đã được chuẩn bị.

Hội đồng thông qua từng đề cương tóm tắt với đa số tán thành.

Hội đồng gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường Biên bản làm việc của Hội đồng với đề cương tóm tắt các yếu tố cơ bản của từng đề tài kèm theo Danh mục các đề tài thuộc Chương trình khoa học và công nghệ hoặc Danh mục các đề tài độc lập theo chuyên ngành sâu thuộc lĩnh vực khoa học tương ứng (theo biểu BBHD-CT-2A và BBHD-ĐL-2A tương ứng cho mỗi Hội đồng) đã được Hội đồng nhất trí tán thành./.

KT. Bộ trưởng

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI